

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:62/2017/HSST
Ngày 21/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Hoàng Minh Tân
 2. Bà Vũ Thị Minh Thủy
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thủy - cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hồng Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST ngày 24/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh L, sinh ngày: 05/10/1993 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc X và bà Phan Thị H; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2016 đến ngày 05 tháng 01 năm 2017 có Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh.

Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh Phương T, sinh ngày: 24/10/1992 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Trần Thanh D; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2016 cho đến nay.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thanh Phương T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/7/2016, tại Bến xe khách Quảng Ngãi thuộc tổ 12, phường N, thành phố Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh L đang có hành vi “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, tang vật thu giữ: 01 (một) hộp nhựa (loại đựng băng đĩa nhạc), màu đen bên trong có chứa một cuộn giấy trắng bên trong cuộn giấy trắng có chứa 49 viên nén màu hồng (L khai đó là thuốc lắc) và một số tang vật liên quan. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh L khai nhận số ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ là do L đi nhận cho Nguyễn Thanh Phương T nên cơ quan điều tra ra Lệnh bắt khẩn cấp Nguyễn Thanh Phương T đồng thời khám xét phòng trọ của T tại tổ 9, phường Nghĩa Chánh, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi và thu giữ 01 điện thoại di động màu hồng, bị bể mặt kính cảm ứng, bị nứt một góc bên phải, phía sau có kí hiệu Iphone S có sim số 0909279235.

Ngày 15/7/2016, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 7780/KLGD-PC54 như sau: 49 viên thuốc dạng nén, màu hồng gửi giám định có tổng trọng lượng là 14,39gam, có MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, SST 22, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cùng ngày 15/7/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 03/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01/CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định hàm lượng và trọng lượng chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thị Thanh L.

Ngày 24/3/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 315/KLGD-PC54 như sau: Mẫu vật gửi giám định có hàm lượng MDMA là 14,5%. Do vậy, trọng lượng MDMA có trong 14,39 gam mẫu do Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Thị Thanh L vào ngày 12/7/2016 là 2,08 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thanh Phương T khai nhận: T và bạn trai Mai Quý P thuê phòng trọ tại tổ 9, phường N, thành phố Q để sống chung. Tại đây, T và P thống nhất tìm người bán ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) để mua về vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Sau đó, T liên lạc với một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh) hỏi mua ma túy thì được H cho số điện thoại và số tài khoản Ngân hàng của người có tên Bùi Huy T (không rõ nhân thân lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh) và T đã trực tiếp điện thoại cho T1 hỏi mua 50 viên ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) với số tiền 10.750.000đ, khi nào T gửi tiền cho T1 thì T1 sẽ gửi ma túy tổng hợp (thuốc lắc) về cho T bằng đường xe khách Phương Trang, T1 đồng ý. Sau đó, P điện thoại cho Nguyễn Thị Mỹ H là bạn của T nói khi nào T1 gửi số ma túy tổng hợp MDMA về thì H nhận và giữ giúp, T sẽ trả công 900.000đ cho H, H đồng ý rồi liên lạc với Nguyễn Thị Thanh L (bạn của H) nhờ L đi nhận giúp số ma túy tổng hợp (thuốc lắc) cho T thì T sẽ trả

công cho L 500.000đ. Nguyễn Thị Thanh L gọi điện thoại cho T hỏi có phải L đi nhận giúp số ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) cho T thì T sẽ trả công cho L 500.000đ đúng không, T trả lời đúng và L đồng ý.

Ngày 09/7/2016, Mai Quý P đến Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh Quảng Ngãi gửi số tiền 10.750.000đ vào tài khoản của Bùi Huy T1, số tài khoản 5900205446835 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Đồng Nai, nội dung Nguyễn Thanh Phương T chuyển tiền. Sau khi nhận được tiền, Bùi Huy T1 điện thoại cho T thông báo đã nhận tiền và sẽ gửi ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) về Quảng Ngãi cho T. Sau đó, T thông báo cho Nguyễn Thị Thanh L biết, T đưa số điện thoại của L cho T1, khi nào T1 gửi ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) về Bến xe khách Phương Trang thì L đến nói tên và đọc số điện thoại thì nhân viên xe Phương Trang sẽ cho nhận hàng.

Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 12/7/2016, sau khi được nhân viên hãng xe Phương Trang thông báo thì L điều khiển xe mô tô biển số 76U1-157.72 đến Bến xe Quảng Ngãi nhận ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc), khi L nhận chiếc hộp đựng ma túy tổng hợp MDMA (thuốc lắc) đi ra thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngày 23/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Q ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung những nội dung: Điều tra làm rõ mục đích bị cáo Nguyễn Thanh Phương T và bạn trai là Mai Quý P mua 49 viên thuốc tổng hợp MDMA (thuốc lắc); hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy không và giữa T và P có bàn bạc, thống nhất với nhau mua thuốc lắc về vừa sử dụng vừa để bán kiếm lời không; đồng thời làm rõ vai trò của Mai Quý P có đồng phạm với Nguyễn Thanh Phương T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Xác minh làm rõ số tiền 10.750.000đ mà bị cáo T và P dùng để mua thuốc lắc có phải là tài sản chung của T và P không và xác minh làm rõ Bùi Huy T1 có số tài khoản 5900205446835 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Đồng Nai có địa chỉ tại đâu và điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Bùi Huy T1.

Ngày 28/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q có quyết định trả hồ sơ bổ sung và chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q để điều tra làm rõ những yêu cầu của Tòa án nhân dân thành phố Q.

Tại Bản kết luận điều tra bổ sung số 91/KLĐTBS ngày 04/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q kết luận như sau: Bị cáo Nguyễn Thanh Phương T khai nhận mục đích mua 49 viên thuốc tổng hợp MDMA (thuốc lắc) là để T sử dụng và Mai Quý P không hay biết việc này. Giữa T và P không có bàn bạc, thống nhất với nhau mua thuốc lắc về vừa để sử dụng, vừa bán kiếm lời mà đây là hành vi mua thuốc lắc về để sử dụng. Hành vi mua 49 viên thuốc tổng hợp MDMA (thuốc lắc) mục đích về để sử dụng của T không đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy nên Mai Quý P không đồng phạm với T về tội

danh này. Số tiền 10.750.000đ là tiền của cá nhân T, đây là tiền do gia đình T cho và tiền T bán giày dép trên mạng có được. Đối với Bùi Huy T1 có số tài khoản 5900205446835 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chi nhánh Đồng Nai. Ngày 10/3/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q có Công văn số 164/CSĐT đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Đồng Nai cung cấp thông tin về chủ tài khoản và các hoạt động gửi, nhận, chuyển tiền từ ngày 01/7/2016 đến ngày 12/7/2016 nhưng vẫn chưa nhận được kết quả trả lời nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ hành vi của Bùi Huy T1.

Tại Công văn số 600/CV-VKS ngày 23/8/2017 về việc chuyển hồ sơ đề Tòa án xét xử của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q xác định: Hành vi của Nguyễn Thanh Phương T, Nguyễn Thị Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh Phương T và Mai Quý P, cơ quan điều tra không đủ tài liệu chứng minh để tiến hành khởi tố hành vi trên. Như vậy, việc Tòa án nhân dân thành phố Q yêu cầu điều tra bổ sung không làm thay đổi nội dung Cáo trạng số 39/QĐ-VKS ngày 26/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q.

Tại bản cáo trạng số 39/QĐ-VKS ngày 26/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thanh Phương T về tội “***Vận chuyển trái phép chất ma túy***” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, điều 46, điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thanh Phương T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa (loại đựng băng đĩa nhạc) màu đen, có dán kín keo trong và được dán kèm một tờ giấy màu vàng có ghi dòng chữ “Bến xe Quảng Ngãi; L 0971429430”.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, bên trong có sim số: 0971429430 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại Nguyễn Thị Thanh L liên lạc với T nhận vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) điện thoại di động màu hồng, bị bể mặt kính cảm ứng, bị nứt một góc bên phải, phía sau có kí hiệu Iphone S, bên trong máy có sim số 0909279235

đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại Nguyễn Thanh Phương T liên lạc với L thuê vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ biển kiểm soát 76U1-157.72 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Nguyễn Thị Thanh L. Đây là phương tiện Nguyễn Thị Thanh L vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho Nguyễn Thị Thanh L. Chiếc điện thoại di động này Nguyễn Thị Thanh L không sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh L khai nhận: Để có tiền tiêu xài nên bị cáo đã đồng ý vận chuyển ma túy tổng hợp (thuốc lắc) cho Nguyễn Thanh Phương T với số tiền 500.000đ. Nên vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12/7/2016 bị cáo L đã điều khiển xe mô tô biển số 76U1-157.72 đến Bến xe Quảng Ngãi nhận ma túy tổng hợp (thuốc lắc) thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang và thu giữ 01 hộp nhựa (loại đựng băng đĩa nhạc), màu đen bên trong có chứa 01 cuộn giấy trắng, bên trong cuộn giấy trắng có chứa 49 viên nén màu hồng. Theo kết luận giám định thì 49 viên thuốc dạng nén, màu hồng gửi giám định có tổng trọng lượng là 14,39gam, có MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, SST 22, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Trọng lượng MDMA có trong 14,39gam là 2,08gam. Nguyễn Thanh Phương T khai nhận tại phiên tòa: nguồn gốc 49 (Bốn mươi chín) viên ma túy tổng hợp có MDMA (thuốc lắc) là do bị cáo mua của anh Bùi Huy T1 vào ngày 09/7/2016 với số tiền là 10.750.000đ để về sử dụng. Bị cáo đã thuê bị cáo L vận chuyển số ma túy tổng hợp (thuốc lắc) trên với số tiền 500.000đ.

Với hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố Nguyễn Thanh Phương T, Nguyễn Thị Thanh L đồng phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, tuổi còn trẻ, có sức khỏe nhưng thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị Thanh L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội còn bị cáo Nguyễn Thanh Phương T là người đã thuê bị cáo L vận chuyển ma túy tổng hợp có MDMA (thuốc lắc) với số tiền công là 500.000đ nên Nguyễn Thanh Phương T đồng phạm với bị cáo L về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo.

Ma túy là loại độc dược gây nghiện nên nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nên cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ nghiêm trọng do từng bị cáo gây ra để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thanh Phương T có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh L có ông Nội tên Nguyễn D được Hội đồng bộ trưởng tặng Bằng khen và Huy chương kháng chiến đã góp công góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với Mai Quý P và Nguyễn Thị Mỹ H: Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc nhưng chưa đủ tài liệu để chứng minh hành vi phạm tội, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Đối với các đối tượng tên H và Bùi Huy T1 là người giới thiệu và bán ma túy tổng hợp cho bị cáo T, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Đối với các đối tượng Phạm Viết T, Lê Thị Hoàng Y, Trịnh Bá Đ, Nguyễn Thanh H, Trần Đăng H, Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Tài Minh H đã khai nhận mua ma túy tổng hợp của Mai Quý P đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với chính quyền địa phương lập hồ sơ để quản lý giáo dục.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa (loại đựng băng đĩa nhạc) màu đen, có dán kín keo trong và được dán kèm một tờ giấy màu vàng có ghi dòng chữ “Bến xe Quảng Ngãi, L 0971429430”.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám, có sim số 0971429430 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) do Nguyễn Thị Thanh L sử dụng vào việc phạm tội;

- + 01 (một) điện thoại di động màu hồng, bị bể mặt kính cảm ứng, bị nứt một góc bên phải, phía sau có kí hiệu Iphone S, có sim số 0909279235 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) do Nguyễn Thanh Phương T sử dụng vào việc phạm tội.

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-15772 do Nguyễn Thị Thanh L đứng tên chủ sở hữu, bị cáo L đã dùng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) cho Nguyễn Thị Thanh L.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo L là có phần nghiêm khắc, về mức hình phạt đối với bị cáo T và về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Thanh Phương T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Thanh Phương T (T múp), đồng phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 20, điều 33, điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Thanh L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 12 tháng 7 năm 2016 đến ngày 05 tháng 01 năm 2017.

- Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, điều 46, điều 20, điều 33, điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Phương T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2016

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 của Bộ luật hình sự, điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa (loại đựng băng đĩa nhạc) màu đen, có dán kín keo trong và được dán kèm một tờ giấy màu vàng có ghi dòng chữ “Bến xe Quảng Ngãi, L 0971429430”.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám, có sim số 0971429430 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) do Nguyễn Thị Thanh L sử dụng vào việc phạm tội;

+ 01 (một) điện thoại di động màu hồng, bị bể mặt kính cảm ứng, bị nứt một góc bên phải, phía sau có kí hiệu Iphone S, có sim số 0909279235 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) do Nguyễn Thanh Phương T sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu đỏ, biển kiểm soát 76U1-15772 do Nguyễn Thị Thanh L đứng tên chủ sở hữu, bị cáo L đã dùng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho Nguyễn Thị Thanh L.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 22/6/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q).

Giao Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016952, tên chủ xe Nguyễn Thị Thanh L biển số xe 76U1-157.72 do Công an thành phố Q cấp ngày 09/5/2014 cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả lại Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Phương T do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 29/8/2014 cho Nguyễn Thanh Phương T.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Nguyễn Thanh Phương T, Nguyễn Thị Thanh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Q;
- Công an TP Q;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Q ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Hồng Hoa